

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 25-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hiệp và ông Bùi Quang Hời.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quốc Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2021/TLST- HS ngày 25/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST- HS ngày 12/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm 1973;

HKTT: Thôn B , xã V, huyện V, tỉnh Thái B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức K, sinh năm 1937 (đã chết) và bà Vũ Thị T(tức T), sinh năm 1940 (đã chết); chồng: Chưa rõ, con: Có 01 con, sinh năm 1990; tiền án: Có 01 tiền án là Bản án số 196/2020/HSST ngày 13/11/2020, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. B chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 20/3/2021, chấp hành xong phần án phí HSST ngày 22/3/2021; tiền sự: Không; *Nhân thân: Tại Quyết định số 00044953 ngày 17/12/2009, Công an phường Kim Mã, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. B đã chấp hành xong quyết định ngày 18/12/2009 và ngày 04/5/1999, Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội bắt về hành vi “Bán dâm”, ngày 6/5/1999, được đưa đi trại phục hồi nhân phẩm Lộc Hà, thành phố Hà*

Nội thời hạn 1 tháng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

2. Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1982;

HKTT: Số 1 Đ, P. P, Q. H, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy N, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1950; chồng: Chưa rõ, con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2006 và con nhỏ sinh năm 2017 (sinh ngày 19/3/2017); tiền án, tiền sự: Không; *Nhân thân: Ngày 08/7/2000, Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 500.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 07/9/2001, Công an thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 30/5/2002, Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Ngày 30/11/2002, Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Quyết định số 214/QĐ- UB ngày 26/3/2003 của UBND thành phố Hà Nội đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bị can đã chấp hành xong ngày 07/4/2005; Quyết định số 00052076 ngày 06/7/2012, Công an quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị can đã nộp phạt ngày 08/7/2012; Bản án số 388/2014/HSST ngày 11/9/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị can đã chấp hành xong phần án phí, ra trại ngày 17/6/2016. Về phần trách nhiệm dân sự bồi thường cho bị hại do bị hại không yêu cầu nên Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội không thụ lý; Quyết định số 03 ngày 04/1/2019, Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong ngày tiền phạt ngày 29/1/2019; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/7/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.*

**. Bị hại: Anh L, sinh năm 1978; quốc tịch: H, vắng mặt;*

Nơi cư trú: Phòng 603 khách sạn M, khu B, P. V, TP. Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người phiên dịch cho anh L: Bà Đàm Thị H, sinh năm 1991, vắng mặt;

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang;

Chỗ ở: P311 V1 chung cư Victy, P. V, TP. Bắc Ninh, Bắc Ninh.

**. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Thọ C, sinh năm 1990 (là con trai của bị cáo B), vắng mặt;*

HKTT: Thị T, xã Q, huyện T, Điện Biên.

Tạm trú: E4/18B tổ 13 Khu phố B Thuận 2, T, T, Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 45 phút ngày 28/7/2021, tại đường N, khu B, phường V, thành phố Bắc Ninh, tổ tuần tra Công an phường V, thành phố Bắc Ninh phối hợp cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh B và Nguyễn Thị Hồng N có hành vi trộm cắp tài sản của anh L. Vật chứng thu giữ, gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 màu đen, bên ngoài có vỏ ốp nhựa silicon màu trắng, đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 29X5 – 575.66, đã qua sử dụng và 01 đăng ký xe mô tô BKS 29X5- 575.66.

Cùng ngày, công an phường V đã chuyển các đối tượng, vật chứng thu giữ và hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 114/KL-HĐĐGTS ngày 29/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bắc Ninh kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 màu đen đã qua sử dụng, tại thời điểm phạm tội trị giá 5.000.000 đồng và 01 ốp điện thoại silicon màu trắng đã qua sử dụng, tại thời điểm phạm tội trị giá 10.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là: 5.010.000 đồng.

Về chiếc sim điện thoại có giá trị nhỏ, bị hại không có yêu cầu định giá nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh không yêu cầu định giá.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh, B và N khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 18 giờ, ngày 28/07/2021, Nguyễn Thị Thanh B điều khiển xe mô tô Honda Wave màu xanh, BKS 29X5-575.66 đến khu vực cầu Long Biên, thành phố Hà Nội để gặp Nguyễn Thị Hồng N. Tại đây, B và N cùng rủ nhau đi về địa bàn thành phố Bắc Ninh xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền chia nhau để tiêu xài cá nhân. Sau đó N điều khiển chiếc xe mô tô trên chở B đi từ Hà Nội về thành phố Bắc Ninh. Khi cả hai đi đến gần ngã ba giao giữa đường N và Lê Thái Tổ, phường V, thành phố Bắc Ninh thì B và N phát hiện thấy có anh L đang đi bộ trên vỉa hè. N điều khiển xe mô tô lại gần vỉa hè rồi dừng lại cho B xuống xe còn N quay đầu xe về hướng Hà Nội để cảnh giới và đứng đợi B. Sau khi xuống xe, B tiến lại gần, áp sát bên phải anh L thì B nhìn thấy tại túi quần phía trước bên phải

anh L đang mặc có 01 điện thoại di động. Thấy vậy, B liền nói “massage, massage” mục đích để tạo cơ hội tiếp cận anh L. Sau đó, B dùng tay phải kéo người anh L, đồng thời tay trái cho vào túi quần phía trước bên phải anh L đang mặc và lấy được 01 điện thoại di động màu đen rồi nhanh chóng đi ra vị trí N đỗ xe chờ sẵn, ngồi lên xe và bảo N đi. N hiểu ý là B đã lấy được điện thoại nên nổ máy điều khiển xe đi về hướng đường N rồi rẽ đi đường Lê Thái Tổ. Thấy vậy, anh L kiểm tra và phát hiện bị mất điện thoại, hô hoán. Cùng lúc này, tổ công tác của công an phường V, thành phố Bắc Ninh đang tuần tra trên đường N, phát hiện sự việc nên đuổi theo xe mô tô của B và N. Khi N điều khiển xe chạy được khoảng 200m thì bị tổ công tác Công an phường V phối hợp quần chúng nhân dân bắt giữ được B và N và kiểm tra thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

*. Tại cáo trạng số 156/CT-VKSTPBN ngày 22/10/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Thị Thanh B và Nguyễn Thị Hồng N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong quá trình điều tra, anh L xác nhận đã nhận lại tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì.

Anh Phạm Thọ C xác định chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh, BKS 29X5 – 575.66 là thuộc sở hữu của anh và xin được trả lại.

*. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ N quyết định truy tố đối với bị cáo. Luận tội và đề nghị như sau:

- Tuyên bố bị cáo B và N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo B;

khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N;

Xử phạt bị cáo B từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 29/7/2021.

Xử phạt bị cáo N từ 08 tháng đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 29/7/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

- Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho anh Phạm Thọ C chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 29X5 – 575.66 và 01 đăng ký xe mô tô bị thu giữ (vì được xác định là tài sản của anh Công, anh Công cho B mượn xe để đi làm, không biết B sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản).

*. Sau khi nghe bản luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa, mà thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là đúng như bản luận tội đã nêu.

Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ và miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1. Nhận thấy, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thị Thanh B và Nguyễn Thị Hồng N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị hại, vật chứng đã được thu hồi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để xác định: Hồi 20 giờ 45 phút ngày 28/7/2021, tại đường N, khu B, phường V, thành phố Bắc Ninh, tổ tuần tra Công an phường V, thành phố Bắc Ninh phối hợp quần chúng nhân dân bắt quả tang Nguyễn Thị Thanh B và Nguyễn Thị Hồng N có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 màu đen đã qua sử dụng, trị giá 5.000.000 đồng, bên ngoài có vỏ ốp điện thoại silicon màu trắng đã qua sử dụng, trị giá 10.000 đồng, tổng trị giá tài sản là: 5.010.000 đồng của anh L nhằm mục đích đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, với mục đích là mong muốn chiếm đoạt được tài sản để lấy tiền ăn tiêu. Khi thực hiện tội phạm, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi theo luật định. Do vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố.]

[2. Về vai trò, nhân thân, tính chất, mức độ của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, các bị cáo đồng phạm cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội

nhưng mang tính giản đơn (vì không có sự câu kết chặt chẽ, phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể); trong đó, bị cáo B có vai trò chính. Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; còn bị cáo B có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nhân thân xấu. Tính chất và mức độ tội phạm của các bị cáo gây ra là nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội và hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ các căn cứ trên, xét thấy cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương ứng, cho các bị cáo cách ly xã hội một thời gian, để có tác dụng giáo dục các bị cáo nói riêng, răn đe phòng ngừa chung, không tạo ra tiền lệ xấu, ngăn chặn sự gia tăng tội phạm và góp phần làm trong sạch, lành mạnh đời sống xã hội và niềm tin vào pháp luật của nhân dân.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.]

[3. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì còn có thể phạt tiền đối với các bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.]

[4. Về việc bồi thường thiệt hại: Do bị hại là anh L xác nhận đã nhận lại đầy đủ tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì khác. Do đó, không đề cập xem xét.]

[5. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, cần: Trả lại cho anh Phạm Thọ C chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 29X5 – 575.66 và 01 đăng ký xe mô tô bị thu giữ (vì được xác định là tài sản của anh Công, anh Công cho B mượn xe để đi làm, không biết B sử dụng chiếc xe để đi trộm cắp tài sản).

Còn đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 9 màu đen và 01 chiếc ốp điện thoại silicon màu trắng: Ngày 31/7/2021, Công an thành phố Bắc Ninh đã trả anh L. Do đó, không đề cập xem xét.]

[6. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.]

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh B;

- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng N;

1.1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Thanh B và Nguyễn Thị Hồng N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2. Hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh B **15** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 29/7/2021.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng N **12** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, được tính từ ngày 29/7/2021.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trả lại cho anh Phạm Thọ C chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS 29X5 – 575.66 và 01 đăng ký xe mô tô bị thu giữ.

Toàn bộ vật chứng nêu trên được mô tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị Thanh B và Nguyễn Thị Hồng N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *Tòa án tỉnh;*
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh và cùng cấp;*
- *Cơ quan thi hành án dân sự cùng cấp;*
- *Cơ quan Điều tra cùng cấp, Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;*
- *Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác (nếu có);*
- *Lưu hồ sơ vụ án*

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuyên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuyên

